

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10
MÔN: NGỮ VĂN – ĐẮK LẮK NĂM 2025



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Ông nội tôi là nghệ nhân câu cá. Từ bé tôi đã thấy ông gắn với chiếc cần câu. Vẻ im lặng, bí ẩn của ông vừa an nhàn, vừa có cái gì đó giống như sự cam phận. Không khỏi có lúc tôi thầm nghĩ: Làm đấng nam nhi mà chỉ quanh quẩn như ông nội thì kẻ cũng chán. Chính ông nội khiến tôi luôn mơ về biển cả. Nơi ấy chẳng có bến bờ, mới thực sự là nơi vẫy vùng thỏa chí. Tôi cũng sẽ theo nghề câu như ông nội nhưng mà tôi câu cá kình. [...]

Một hôm, tôi quyết định thử đi câu cùng với ông. Tôi vác theo chiếc sào to tướng dùng làm cần. Tôi móc con giun béo nhầy làm mồi. Tôi cũng thả lưỡi xuống nhưng tâm trí chẳng tập trung nổi vào chiếc phao cứ lì lợm đứng im. Thật là tẻ nhạt và tù túng. Cuối buổi tôi dứt cước ném đi, dùng cần khua âm ỉ xuống nước.

Hôm sau tôi xin ông để tôi được ra đi. Ông vẫn im lặng nhìn tôi, không tỏ ra bức tức hay vui mừng. Hình như ông rất muốn thờ dài.

- Đi để thử sức thì cũng tốt - Ông chỉ bảo có vậy.

Tôi ra biển như mơ ước suốt thời bé. Tôi bỏ theo một tàu đánh cá với hy vọng sẽ bắt được cá kình. Trước mặt tôi giờ đây chỉ có đường chân trời. Nhưng chỉ được một thời gian tôi mới vỡ lẽ ra rằng không có gì chán cho bằng cứ lênh đênh trên biển. Tôi còn cào nhớt đất liền, trong khi cá kình vẫn mắt hút. Không ai, ngay cả tôi, ngờ được lại có ngày tôi tôi tả như một kẻ thất trận. Ông tôi vẫn không mừng, không buồn, tựa như việc tôi ra đi hay trở về chẳng khiến ông bận tâm, chỉ hỏi:

- Cháu về rồi à?

- Cháu về để theo nghề của ông.

Ông tôi bắt đầu truyền nghề cho tôi. Ông cho tôi một chiếc cần đủ cước, lưỡi nhưng không có mồi. Ông bảo cứ thả xuống câu, mắt không được rời phao. Tôi làm theo ông, thoát đầu gan ruột như có lửa cháy. Ông bảo không được nóng vội. Rồi tôi ngồi qua một tuần, chỉ muốn phát điên. Bài học nhập môn gì mà cay nghiệt thế. Rồi tôi cũng qua được một tháng, lòng gan đã dịu lại. Qua hai tháng cảnh vật trở nên hiền hòa, mặt nước thôi nghiêng ngả. Qua ba tháng thì tôi không còn thấy cả chiếc cần câu đâu nữa. Bây giờ ông tôi mới bảo:

- Giờ thì cháu có thể đi câu cá kình được rồi.

Tôi giật mình, mồ hôi túa ra. Tôi lại đi ra biển như ông nói, biển không hề có sóng.

(Trích “Bài học đi câu”, Tạ Duy Anh, Tạp chí Văn học và Tuổi trẻ, số 05, NXB Giáo dục, 2012, tr.47 - 48)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,75 điểm) Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

Câu 2. (0,75 điểm) Theo văn bản, ai là người đã khiến nhân vật “tôi” mơ về biển cả?

Câu 3. (0,75 điểm) Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn in đậm ở văn bản trên

Câu 4. (0,75 điểm) Nhận xét về sự thay đổi của nhân vật “tôi” sau khi đi học câu một tháng.

Câu 5. (1,0 điểm) Từ văn bản trên, hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với em.

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận của em về nhân vật “tôi” trong văn bản ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về cách nuôi dưỡng lòng biết ơn trong cuộc sống.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Ngôi kể: thứ nhất
	Câu 2. (0,5 điểm)	Ông nội là người khiến nhân vật “tôi” mơ về biển cả
	Câu 3. (1,0 điểm)	- BPTT so sánh: “ruột gan như có lửa cháy” - Tác dụng: diễn tả sinh động và cụ thể cảm giác khó chịu, bức bối, đau đớn của nhân vật “tôi” khi lần đầu học theo ông đi câu cá mà không quen, không thấy thoải mái.
	Câu 4. (1,0 điểm)	Sau khi học câu một tháng, nhân vật “tôi” đã có sự thay đổi rõ rệt: từ một cậu bé dễ nản chí, cả thèm chóng chán đến một người biết kiên trì, nhẫn nại và trưởng thành trong suy nghĩ. “Tôi” bắt đầu hiểu được những bài học sâu sắc mà ông nội muốn truyền dạy, đặc biệt là bài học về sự rèn luyện ý chí và nghị lực trong cuộc sống.
	Câu 5. (1,0 điểm)	Gợi ý: - Muốn trưởng thành, con người cần phải trải qua rèn luyện và kiên trì vượt qua khó khăn thử thách. - Tình cảm gia đình và sự dìu dắt của người thân là nền tảng quan trọng trong hành trình trưởng thành của mỗi người.
	Câu 1.	1. Mở đoạn: Giới thiệu chung

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	(2,0 điểm)	2. Thân đoạn a. Hoàn cảnh và tâm trạng ban đầu của nhân vật “tôi”: - Là một đứa trẻ mới lớn, tò mò, mơ mộng. - Ban đầu còn thiếu kiên nhẫn, cả thèm chóng chán, chưa thật sự hiểu giá trị của lao động. b. Diễn biến thay đổi của nhân vật: - Có ước mơ, khao khát và quyết tâm đi ra biển lớn để thực hiện mơ ước câu được cá kình của mình. Sau đó vỡ mộng trở lại bên cạnh ông. - Khi ông truyền nghề, “tôi” cảm thấy khó khăn, vất vả và chán nản. - Sau một tháng, “tôi” đã kiên trì vượt qua thử thách, cảm nhận được thành quả, biết trân trọng công sức lao động. - Sự thay đổi từ “thất vọng” sang “giật mình, mồ hôi túa ra” thể hiện sự thức tỉnh sâu sắc. c. Nghệ thuật: ngôi kể, ngôn ngữ, hình ảnh giàu giá trị, ... 3. Kết đoạn - Khái quát lại về nhân vật “tôi” - Bài học: Giá trị của sự kiên trì, lòng biết ơn và quá trình rèn luyện để trưởng thành.
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài - Dẫn dắt và xác định vấn đề: <i>cách nuôi dưỡng lòng biết ơn trong cuộc sống.</i> 2. Thân bài a. Giải thích – <i>Lòng biết ơn</i> là sự trân trọng, ghi nhớ công lao, sự giúp đỡ và tình cảm tốt đẹp mà người khác đã dành cho mình. – <i>Nuôi dưỡng lòng biết ơn</i> là rèn luyện để giữ được lòng biết ơn trong suy nghĩ, lời nói, hành động – từ đó sống tử tế và nhân hậu hơn. => Cần nhận thức đúng và biết cách nuôi dưỡng lòng biết ơn trong mỗi hành động, suy nghĩ hàng ngày. b. Ý nghĩa/vai trò – Góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp cho mỗi con người. – Giúp xây dựng những mối quan hệ yêu thương, bền chặt trong xã hội. – Tạo nên một cộng đồng sống có trách nhiệm, văn minh, nghĩa tình. – Lòng biết ơn khiến ta sống chan hòa, vị tha, và sống đẹp hơn mỗi ngày.

	c. Biểu hiện của lòng biết ơn và cách nuôi dưỡng – Nhớ ơn cha mẹ, ông bà đã sinh thành, dưỡng dục. – Biết ơn thầy cô giáo đã dạy dỗ, truyền đạt tri thức. – Biết nói lời cảm ơn khi nhận được sự giúp đỡ. – Tham gia các hoạt động thiện nguyện, đền ơn đáp nghĩa. – Không vô ơn, phủ nhận công lao của người khác. – Tự nhắc nhở bản thân sống tử tế và lan tỏa lòng biết ơn bằng hành động cụ thể. - Dẫn chứng: HS đưa ra dẫn chứng cụ thể d. Phản đề – Phê phán những người sống vô ơn, chỉ biết nhận mà không biết trân trọng. – Lối sống ích kỷ, vô cảm sẽ làm mất đi các giá trị đạo đức tốt đẹp. 3. Kết bài – Khẳng định vai trò quan trọng của lòng biết ơn trong cuộc sống. – Liên hệ bản thân; luôn cố gắng sống biết ơn từ những điều nhỏ nhất và lan tỏa giá trị đó đến mọi người xung quanh.
--	--